

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày 20-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Lý

Bà Lê Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Mạnh C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 4 năm 2003 tại Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng N (đã chết) và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5908/QĐ-XPHC ngày 25/10/2021 của Công an huyện Quảng Ninh đối với Hoàng Mạnh C về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức Phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2021 đến ngày 13/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2021 đến nay, có mặt.

2. **Trần Văn Q**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2003 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa có

Tiền án: 01

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 04-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự, chấp hành án tại Trại giam Bình Điền, ra trại ngày 10/3/2021.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 25/10/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm hoãn xuất cảnh và Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2021 đến ngày 25/10/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tạm giam theo một vụ án khác, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn Q:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (mẹ của bị cáo), có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Trần Văn Q:* Ông Phan Trọng H, sinh năm 1984, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: Số 117 Lý Thường Kiệt, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Lê Thành T, sinh ngày 01/01/2003, địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

2. Anh Lương Trung B, sinh ngày 12/8/2003, địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt;

3. Anh Diệp Ngọc H, sinh ngày 21/10/2003, địa chỉ: TDP 2 Mỹ Cương, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của bị hại Diệp Ngọc H: Ông Diệp Ngọc H1, địa chỉ: TDP 2 Mỹ Cương, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Đức V, sinh năm 1971, địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

3. Anh Mai Thanh T, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

4. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 09/7/2021, Hoàng Mạnh C và Trần Văn Q đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại thành phố Đồng Hới, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Tối ngày 08/7/2021, Hoàng Mạnh C, Trần Văn Q, Diệp Ngọc H và Lương Trung B cùng ngủ tại phòng trọ số 36 Khu B thuộc Ký túc xá Đại Phong ở tổ dân phố 15, phường B, thành phố Đ. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, C và Q rủ nhau dậy uống nước, khi đến chân cầu thang tầng 1 của ký túc xá, C nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, số loại 50S, màu đen đỏ BKS 73AF - 014.17 của anh Lê Thành T đang dựng tại đây. C nảy sinh ý định trộm cắp xe và rủ Q tham gia thì được Q đồng ý. Tiếp đó, Q đứng canh giới, C tiến đến lấy trộm xe mô tô rồi cùng Q đẩy xe đi ra trước cổng ký túc xá, C lấy chìa khóa đã nhặt trước cửa phòng trọ mở khóa xe rồi cả hai điều khiển xe tẩu thoát. Dọc đường đi, Q tháo vút BKS 73AF - 014.17, hiện không thu giữ được.

Vụ thứ 2: Sau khi thực hiện vụ thứ 1, rạng sáng ngày 09/7/2021 khi cả hai đang điều khiển xe mô tô BKS 73AF - 014.17 theo hướng đi xã D, huyện Q thì Trần Văn Q rủ Hoàng Mạnh C tiếp tục quay lại phòng trọ số 36 Khu B - Ký túc xá Đại Phong thuộc TDP 15, phường Bắc Lý để lấy trộm tài sản thì C đồng ý. Cả hai điều khiển xe mô tô đến phòng trọ ký túc xá, Q đứng ngoài canh giới, C vào phòng trọ số 36 Khu B - Ký túc xá lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen của anh Diệp Ngọc H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu đen của anh Lương Trung B rồi cùng nhau tẩu thoát.

Khoảng 07 giờ ngày 09/7/2021, C và Q đến xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh nói với Trần Văn Hùng là xe mua của bạn và nhờ Hùng chỉ dẫn đến bán xe cho anh Võ Đức Vít ở thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh. Cả hai để xe mô tô vừa trộm cắp được cho anh Vít làm tin rồi mượn số tiền 2.000.000 đồng của anh Vít.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, C đến Cửa hàng điện thoại di động Thái Hòa ở thôn Tiền, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh bán cho chị Hoàng Thị Lài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen với giá 800.000 đồng. Sau đó chị Lài bán điện thoại trên cho một khách hàng không quen biết 800.000 đồng, hiện tài sản không thu hồi được. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/7/2021, cả hai đến Cửa hàng điện thoại di động Thanh Tiến ở thôn Dinh Mười, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh bán cho anh Mai Thanh Tiến 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K, màu đen lấy 400.000 đồng. Số tiền có được từ tài sản trộm cắp, Q và C cùng nhau tiêu xài hết.

Theo bản kết luận định giá số 44/KL-HĐĐG ngày 12/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, số loại 50S, màu đen đỏ, số máy: 9FMBY2500861, số khung BHUMKBL00861 (không gắn biển kiểm soát), đã qua sử dụng, trị giá 13.800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 17.300.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho anh Lê Thành T 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, số loại 50S, màu đen đỏ số máy: 9FMBY2500861, số khung: BHUMKBL00861, đã qua sử dụng, không gắn biển kiểm soát; thu giữ và trả lại cho anh Lương Trung Bắc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K, màu đen, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Các anh Lê Thành T, Lương Trung B đã nhận lại đúng tài sản thuộc sở hữu của mình. Các bị cáo Hoàng Mạnh C và Trần Văn Q đã trả lại cho anh Võ Đức V số tiền 2.000.000 đồng; bồi thường cho anh Diệp Ngọc H số tiền 3.000.000 đồng. Những người này không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 97/CT-VKSĐH-KT ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Hoàng Mạnh C và Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Mạnh C nộp cho Tòa án các tài liệu, gồm: Giấy xác nhận của Công an xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận nội dung Hoàng Mạnh C có nhiều lần cung cấp thông tin có giá trị giúp đỡ lực lượng Công an xã Hàm Ninh, công an huyện Quảng Ninh phát hiện, bắt giữ nhiều vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn; Huy C kháng chiến Hạng Nhất của ông Hoàng Xuân Huân và Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách thương binh hạng 4/4 của bà Trần Thị L (có xã nhận ông H và bà L là ông, bà nội của C); Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn của bà Lê Thị T (mẹ bị cáo C), trình bày gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn, bố và chị gái của C đều đã mất, hiện gia đình có ông nội đang ốm nặng, cần có người chăm sóc, C là trụ cột chính trong gia đình nên đề nghị Tòa án xem xét xử phạt bị cáo C hình phạt cải tạo không giam giữ để C có điều kiện vừa cải tạo, vừa gánh vác trách nhiệm gia đình.

Các bị hại anh Lương Trung B có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Mạnh C, anh Lê Thành T có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Hoàng Mạnh C, Trần Văn Q.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo Hoàng Mạnh C, Trần Văn Q khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả và truy tố, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Mạnh C, Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh C mức án từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời hạn 03 ngày bị cáo bị tạm giữ trước đó.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án tù 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Các bị cáo Hoàng Mạnh C, Trần Văn Q không tranh luận về tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Q không tranh luận về tội danh và điều luật đề nghị áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án tù 6 đến 9 tháng tù.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người đại diện của họ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, bị hại anh Lương Trung Bắc có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy quyền lợi của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra, hồ sơ vụ án cũng đã có đầy đủ lời khai của những người này, tại phiên tòa nếu xét thấy cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố. Việc các đương sự vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng bị thu giữ, Kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, trong khoảng thời gian từ 02 giờ đến rạng sáng ngày 09/7/2021, tại khu vực phòng trọ số 36 Khu B - Ký túc xá Đại Phong thuộc TDP 15, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình,

Hoàng Mạnh C và Trần Văn Q đã có 02 lần cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Lần thứ nhất trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, số loại 50S, màu đen đỏ, số máy: 9FMBY2500861, số khung BHUMKBL0086, đã qua sử dụng của anh Lê Thành T trị giá 13.800.000 đồng; lần thứ hai trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20, màu đen của anh Diệp Ngọc H trị giá 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K, màu đen của anh Lương Trung B, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 17.300.000 đồng. Theo giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, mỗi bị cáo đóng vai trò là người rủ rê, khởi xướng việc trộm cắp tài sản một lần nên vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng do không có nghề nghiệp ổn định, lười biếng lao động chân chính, muốn nhanh chóng kiếm tiền, nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng tách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có hai lần thực hiện hành vi trộm cắp mà giá trị tài sản trộm cắp của mỗi lần đều cấu thành tội phạm nên cùng bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Văn Q: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Mạnh C nộp cho Tòa án đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình, có ông nội là ông Hoàng Xuân H được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, bà nội là bà Trần Thị L là thương binh hạng 4/4; có giấy xác nhận của Công an xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận nội dung Hoàng Mạnh C có nhiều lần cung cấp thông tin có giá trị giúp đỡ lực lượng Công an xã Hàm Ninh, công an huyện Quảng Ninh phát hiện, bắt giữ nhiều vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn. Ngoài ra, bị hại anh Lương Trung B có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Mạnh C. Bị hại anh Lê Thành T có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho cả bị cáo Hoàng Mạnh C và bị cáo Trần Văn Q. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo.

Từ những phân tích như trên, thấy rằng: Bị cáo Hoàng Mạnh C chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần cho bị cáo thấy được bản chất khoan hồng của pháp luật, động viên bị cáo tự cải tạo, giáo dục và để bị cáo có điều kiện gánh vác trọng trách gia đình, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xét thấy bị cáo Hoàng Mạnh C hiện chưa có việc làm, không có nguồn thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt.

Đối với bị cáo Trần Văn Q trong lần phạm tội này bị cáo phải chịu hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có ít tình tiết giảm nhẹ hơn so với bị cáo Hoàng Mạnh C. Hiện tại, bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh khởi tố về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo một vụ án khác. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên Hội đồng xét xử căn cứ C XII của Bộ luật Hình sự quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào độ tuổi, khả năng nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng dành cho người chưa thành niên phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, vừa thể hiện tính nghiêm minh, vừa thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, giáo dục và đảm bảo mục đích phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng; bị cáo Trần Văn Q phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[4]. Các vấn đề khác

- Đối với anh Võ Đức V, anh Trần Văn H, chị Hoàng Thị L và anh Mai Thanh T là những người có liên quan trong việc các bị cáo bán, cầm cố các tài sản trộm cắp được nhưng họ hoàn toàn không biết đây là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, Viện kiểm sát không truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã xác định đúng chủ sở hữu của tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, đã quyết định xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Xét việc xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra như trên là đúng quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, các bị cáo đã bồi thường các khoản thiệt hại cho người có quyền lợi liên quan trong vụ án, hiện các đương sự này không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn Q;

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Mạnh C.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Q, Hoàng Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo **Trần Văn Q** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Mạnh C** 18 (mười tám) cải tạo không giam giữ, khấu trừ 03 (ba) ngày bị cáo đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 11/7/2021 đến ngày 13/7/2021) theo quy đổi 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 09 ngày, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 17 tháng 21 ngày tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Duy Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Mạnh C trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Văn Q, Hoàng Mạnh C

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Văn Q, Hoàng Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Các bị cáo, bị hại, người bào chữa, người đại diện của bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Thi hành án phạt tù;
- UBND xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Mai Thị Mỹ Hạnh

